

a) Trình tự thực hiện:

- Hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã trong giờ hành chính;

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, nộp hồ sơ tại Trung tâm cấp a liên thông (MCLT) thuộc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Sau khi nhận kết quả từ Trung tâm MCLT cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trả kết quả cho cá nhân, hộ gia đình.

b) Cách thức thực hiện: Trả tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đăng ký giao đất (mẫu số 01a/ĐĐ).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bản)

d) Thời hạn giải quyết: 75 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Thời cấp huyện: 50 ngày;

- Thời kỳ ban nhân dân cấp xã: 25 ngày.

đ) Đối tượng thực hiện: Cá nhân, hộ gia đình.

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quy định theo quy định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên - Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

g) Kết quả thực hiện:

- Quy định giao đất.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

h) Phí, lệ phí:

- Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất:

+ Diện tích đất dãi i 2.000 m², mức thu: 200.000đ/Ha s.

+ Diện tích đất t 2.000m² đến dãi i 5.000m² mức thu: 300.000đ/ha s.

+ Diện tích đất t 5.000m² đến dãi i 10.000m² mức thu: 400.000đ/ha s.

+ Diện tích đất t 10.000m² đến dãi i 15.000m² mức thu : 500.000đ/ha s.

+ Diện tích đất t 15.000 m² trở lên, mức thu: 600.000đ/ha s.

- Lệ phí địa chính:

+ Tỷ lệ phần trăm thu của thành phố Nha Trang: 25.000đ/trần hợp;

+ Tỷ lệ phần trăm thu của thị xã Cam Ranh: 15.000đ/trần hợp.

+ Tỷ lệ xã, thị trấn: 10.000 đ/trần hợp.

i) Tên mẫu đất, mẫu thổ khai:

- Đơn đăng ký giao đất (mẫu số 01a/ĐĐ, Thông tư số 09/2007/TT-BTNMT ngày 02/8/2007 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường).

k) Yêu cầu, điều kiện: Không.

l) Căn cứ pháp lý chủ yếu:

- Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

- Nghị quyết số 01/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2008 về phí địa chính trên đất nông nghiệp Khánh Hòa;

- Quyết định số 116/2004/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2004 về việc ban hành Quy định chi phí thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất;

- Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thực hiện công khai minh bạch, công khai minh bạch liên thông giữa quy trình thực hành chính trong lĩnh vực đất đai tại các huyện thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Mục số 01a/ĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIAO ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Dùng cho hộ gia đình, cá nhân)

.....**Kính gửi:** - Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn).....

..... Ủy ban nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)...

1. Họ và tên người xin giao đất (viết chữ in hoa)*:

.....

2. Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

Số sổ hộ khẩu:..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

3. Địa chỉ liên hệ:....., Điện thoại:.....

4. Địa điểm khu đất xin giao:.....

5. Diện tích xin giao (m²):.....

6. Đất sẽ dùng vào mục đích:.....

7. Cam kết sẽ dùng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai.

.....ngày.....tháng.....năm.....

Người xin giao đất

(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (PHÒNG NG, THỊ TRẤN).....

1. Về nhu cầu của người xin giao đất:

.....

2. Về khả năng quản lý đất giao:

.....

.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỖ TỜ CH

(Ký tên, đóng dấu)

** Đối với hộ gia đình thì ghi “Hàng ông/bà” và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND và ngày, nơi cấp giấy CMND của cha mẹ hộ gia đình; trường hợp hai vợ chồng cùng xin giao đất thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND và ngày, nơi cấp giấy CMND của vợ và của chồng.*

